

Phân tích khó khăn và đề xuất giải pháp trong dịch ẩn dụ tiếng Anh sang tiếng Việt: Nghiên cứu trường hợp sinh viên năm thứ tư ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Vương Thị Hải Yến^{a*}, Ngô Hương Nhi^b

Tóm tắt:

Dịch ẩn dụ là một quá trình phức tạp, không chỉ đòi hỏi năng lực ngôn ngữ mà còn cả nhận thức văn hóa và tri nhận. Mặc dù có trình độ ngôn ngữ cao, nhiều sinh viên học tiếng Anh như ngoại ngữ vẫn gặp khó khăn trong việc nhận diện ẩn dụ và áp dụng các chiến lược dịch thuật phù hợp. Nghiên cứu này khảo sát những khó khăn mà sinh viên năm thứ tư ngành Ngôn ngữ Anh tại Đại học Thủ đô Hà Nội gặp phải khi dịch ẩn dụ tiếng Anh sang tiếng Việt và đề xuất các giải pháp sư phạm để giải quyết những thách thức này. Nghiên cứu sử dụng phương pháp hỗn hợp, thu thập dữ liệu định lượng qua bảng câu hỏi và bài tập dịch từ 51 sinh viên, đồng thời thu thập dữ liệu định tính qua phỏng vấn bán cấu trúc với 5 sinh viên được chọn. Kết quả cho thấy sinh viên gặp nhiều khó khăn chính bao gồm: không nhận diện được ẩn dụ, phụ thuộc quá mức vào dịch theo nghĩa đen, nhận thức hạn chế về các chiến lược dịch, và thiếu kiến thức bối cảnh văn hóa. Ẩn dụ sáng tạo và đặc thù văn hóa được nhận thấy khó hơn ẩn dụ quy ước. Dựa trên các phát hiện, nghiên cứu đề xuất các khuyến nghị sư phạm như giảng dạy tường minh các chiến lược dịch ẩn dụ, tăng cường tiếp xúc với tài liệu thực tế, và chú trọng bối cảnh văn hóa. Nghiên cứu đóng góp vào sư phạm dịch thuật cho người học tiếng Anh như ngoại ngữ và cung cấp những hàm ý thực tiễn để cải thiện năng lực dịch ẩn dụ ở sinh viên đại học.

Từ khóa: *dịch ẩn dụ, chiến lược dịch thuật, học tiếng Anh như ngoại ngữ, bối cảnh văn hóa, năng lực ngôn ngữ*

^a Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội; 98 Dương Quang Hàm, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội.
e-mail: vthyen@hnmu.edu.vn

^b Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội; 98 Dương Quang Hàm, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội.
e-mail: bb.nicole9124@gmail.com

* Tác giả chịu trách nhiệm chính.

An Analysis of Challenges and Solutions in Translating English Metaphors into Vietnamese: A Case Study of Fourth-Year English Language Students at Hanoi Metropolitan University.

Vuong Thi Hai Yen^{a*}, Ngo Huong Nhi^b

Abstract:

Translating metaphors is a complex task because it requires not only language competency but also culture and other people's perceptions. Many EFL students are very good at English, but they still have trouble finding metaphors and using the right translation strategies. This study investigates the challenges encountered by fourth-year English language students at Hanoi Metropolitan University (HNMU) in translating English metaphors into Vietnamese and provides pedagogical recommendations to mitigate these challenges. The present study utilized a mixed-methods approach. A questionnaire and a translation task were used to collect quantitative data from 51 fourth-year English language students. Five chosen participants took part in semi-structured interviews to gather qualitative data. The results show that students have a lot of major challenges like not being able to recognize metaphors, relying too much on literal translation, not knowing enough about translation strategies and other cultures. The findings show that creative and culture-specific metaphors were more challenging to comprehend than conventional ones. Some pedagogical strategies including direct teaching in metaphor translation, utilizing authentic materials, and aligning to cultural context are highly recommended. The study contributes partly to enhance the teaching of EFL translation and promote useful tips for helping EFL students get better at translating metaphors.

Keywords: *Metaphor translation, translation strategies, EFL learning, cultural context, language competency*

Received: 2.2.2026. Accepted: 15.4.2026. Published: 30.4.2026

DOI: 10.59907/daujs.5.2.2026.566

^a Faculty of Foreign Languages, Hanoi Metropolitan University; 98 Duong Quang Ham Street, Nghia Do Ward, Hanoi City, Vietnam. e-mail: vthyen@hnmu.edu.vn

^b Faculty of Foreign Languages, Hanoi Metropolitan University; 98 Duong Quang Ham Street, Nghia Do Ward, Hanoi City, Vietnam. e-mail: bb.nicole9124@gmail.com

* Corresponding author.

Đặt vấn đề

Ẩn dụ đóng vai trò quan trọng trong cả ngôn ngữ và văn hóa. Ẩn dụ giúp con người diễn đạt những ý tưởng trừu tượng và phức tạp thông qua ngôn ngữ sinh động và giàu trí tưởng tượng. Hơn thế nữa, nó không chỉ là một biện pháp tu từ mà còn là sự phản ánh nhận thức và tri giác của con người. Trong giao tiếp bằng lời nói và văn bản, ẩn dụ góp phần làm phong phú cách diễn đạt và giúp truyền tải cảm xúc và suy nghĩ một cách sáng tạo.

Tuy nhiên, trong dịch thuật, ẩn dụ thường đặt ra thách thức đáng kể. Chúng bắt nguồn sâu xa từ hệ thống văn hóa và khái niệm của mỗi ngôn ngữ, và ý nghĩa của chúng có thể không dễ dàng chuyển tải được. Do đó, người dịch thuật ngoài việc có kiến thức ngôn ngữ còn phải trang bị nhận thức văn hóa và sự linh hoạt về tri nhận để giải thích ẩn dụ một cách chính xác và sử dụng chúng phù hợp trong ngôn ngữ đích (target language).

Nghiên cứu trường hợp tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, không ít sinh viên năm thứ tư ngành Ngôn ngữ Anh gặp khó khăn trong việc nhận diện và dịch ẩn dụ một cách hiệu quả. Một số có xu hướng hiểu chúng theo nghĩa đen, một số người khác gặp khó khăn trong việc tìm được các cách diễn đạt tương đương phù hợp trong tiếng Việt để bảo tồn cả ý nghĩa và phong cách. Ví dụ, khi gặp các biểu thức như “a heart of stone” or “the rat race”, nhiều sinh viên hoặc hiểu sai ý nghĩa bóng hoặc dịch các cụm từ theo từng từ, dẫn đến bản dịch không tự nhiên hoặc không chính xác.

Nhận thức được tầm quan trọng của ẩn dụ trong giao tiếp và những khó khăn đặt ra trong dịch thuật, nghiên cứu này nhằm khám phá các vấn đề cụ thể mà sinh viên năm thứ tư ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội gặp phải và đề xuất các giải pháp thực tiễn để cải thiện năng lực dịch ẩn dụ.

Nghiên cứu này đặt ra các câu hỏi: (1) Sinh viên năm thứ tư ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội gặp những khó khăn gì khi dịch ẩn dụ tiếng Anh sang tiếng Việt? (2) Nguyên nhân của những khó khăn này là gì? (3) Có những giải pháp nào được đưa ra nhằm giúp sinh viên cải thiện kỹ năng dịch ẩn dụ?

Cơ sở lý thuyết

Khái niệm và bản chất của ẩn dụ

Ẩn dụ (metaphor) từ lâu đã được nghiên cứu như một biện pháp tu từ trong ngôn ngữ và văn học. Tuy nhiên, với sự ra đời của lý thuyết ẩn dụ khái niệm, quan điểm về ẩn dụ đã có sự chuyển biến căn bản. Về mặt lý thuyết, nghiên cứu này được dựa trên lý thuyết ẩn dụ khái niệm của Lakoff và Johnson (1980) và khung dịch thuật của Peter Newmark (1988). Lakoff và Johnson (1980) đã đặt nền tảng lý thuyết quan trọng khi lập luận rằng ẩn dụ không đơn thuần là phương tiện tu từ mà là cơ chế cơ bản của nhận thức con người.

Lakoff và Johnson (1980) cho rằng ẩn dụ không chỉ là một phương tiện tu từ mà là cơ chế cơ bản của tư duy con người. Họ định nghĩa ẩn dụ là (hiểu và trải nghiệm một loại sự vật thông qua một loại khác) “understanding and experiencing one kind of thing in terms of another”. Ẩn dụ thấm sâu vào ngôn ngữ hàng ngày và phản ánh cách con người cấu trúc hóa thế giới quan niệm; chẳng hạn, ẩn dụ khái niệm “Argument is war” (Tranh luận là chiến tranh) được thể hiện qua các biểu thức như “He attacked every weak point in my argument” hay “Your claims are indefensible”. Từ góc độ dịch thuật, Newmark (1988) tiếp cận ẩn dụ từ góc độ định hướng dịch thuật và nhấn mạnh rằng dịch ẩn dụ không chỉ liên quan đến việc chuyển tải ý nghĩa mà còn cả phong cách, hàm ý và liên tưởng văn hóa từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác. Nhận thức đúng đắn về bản chất ẩn dụ là bước nền tảng để người học có thể dịch ẩn dụ một cách chính xác và phù hợp.

Ẩn dụ quy ước

Dựa trên phân loại của Newmark (1988), ẩn dụ quy ước (stock metaphor hay conventional metaphor) là những ẩn dụ đã được sử dụng lặp lại nhiều lần đến mức trở thành một phần của ngôn ngữ thông thường và hầu như không còn gợi lên hình ảnh bóng ban đầu. Lakoff và Johnson (1980) nhấn mạnh rằng những ẩn dụ này thường ăn sâu vào ngôn ngữ hàng ngày đến mức người dùng thường không nhận ra bản chất ẩn dụ của chúng. Ví dụ, ẩn dụ “Time is money” (Thời gian là tiền bạc) được thể hiện qua các biểu thức như “Don’t waste my time” (Đừng lãng phí thời gian của tôi) hay “How do you spend your time?” (Bạn sử dụng thời gian như thế nào?). Một ví dụ khác là “He has a heart of stone” (Anh ấy có trái tim sắt đá), trong đó hình ảnh “trái tim bằng đá” được hiểu ngay là sự lạnh lùng, vô cảm mà không cần giải thích thêm. Ẩn dụ quy ước thường có các biểu thức tương đương trong ngôn ngữ đích, từ đó tạo điều kiện thuận lợi hơn cho quá trình dịch thuật.

Ẩn dụ sáng tạo

Khác với ẩn dụ quy ước, ẩn dụ sáng tạo (original metaphor hay novel metaphor) là những ẩn dụ mới được tác giả sáng tạo ra, thường xuất hiện trong văn học hoặc diễn ngôn nghệ thuật. Newmark (1988) gọi đây là “original metaphor” và nhấn mạnh rằng loại ẩn dụ này mang sức mạnh biểu đạt cao và phản ánh góc nhìn sáng tạo, độc đáo của người viết. Lakoff và Johnson (1980) cũng phân biệt “novel metaphors” với ẩn dụ quy ước, lập luận rằng ẩn dụ mới có khả năng kiến tạo sự hiểu biết mới về chủ đề mà nó đề cập. Ví dụ, “Time is a thief that steals our moments” (Thời gian là kẻ trộm đánh cắp từng khoảnh khắc của chúng ta) là ẩn dụ sáng tạo vì nó nhân cách hóa thời gian theo cách bất ngờ và sinh động. Một ví dụ khác là “The rat race” (Cuộc đua chuột) – ẩn dụ đặc thù văn hóa, khó tìm biểu thức tương đương trực tiếp trong tiếng Việt. Chính vì tính mới và đặc thù văn hóa, ẩn dụ sáng tạo đặt ra thách thức lớn hơn nhiều so với ẩn dụ quy ước trong quá trình dịch thuật, đòi hỏi người dịch phải có năng lực nhận thức linh hoạt và am hiểu văn hóa sâu sắc (Littlemore & Low, 2006).

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là 51 sinh viên năm thứ tư ngành Ngôn ngữ Anh, Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trong năm học 2024-2025. Những sinh viên này được chọn bằng phương pháp lấy mẫu thuận tiện, vì họ đã hoàn thành các khóa học liên quan đến dịch thuật và được cho là có trình độ tiếng Anh đủ để hiểu và dịch ngôn ngữ bóng. Là sinh viên năm cuối, họ được coi là đối tượng phù hợp để khảo sát năng lực dịch ẩn dụ trong bối cảnh học thuật.

Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu áp dụng phương pháp hỗn hợp, kết hợp cả phương pháp nghiên cứu định lượng và định tính để khảo sát những khó khăn mà sinh viên gặp phải khi dịch ẩn dụ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Phương pháp định lượng được sử dụng để thu thập dữ liệu số liệu thông qua bảng câu hỏi và bài tập dịch. Bảng câu hỏi bao gồm 10 mục, trong đó 9 câu hỏi đóng được đo lường bằng thang đo Likert 5 điểm từ 1 (Hoàn toàn không đồng ý) đến 5 (Hoàn toàn đồng ý). Các mục này khảo sát khó khăn của sinh viên trong việc nhận diện và dịch ẩn dụ, xu hướng dịch theo nghĩa đen, nhận thức và sử dụng các chiến lược dịch ẩn dụ, ảnh hưởng của yếu tố văn hóa, và sự tự tin khi dịch các loại ẩn dụ khác nhau. Câu hỏi mở cuối cùng mời sinh viên bày tỏ quan điểm về những gì giảng viên nên làm để giúp cải thiện kỹ năng dịch ẩn dụ. Bài tập dịch bao gồm 5 câu tiếng Anh chứa ẩn dụ, mỗi câu đại diện cho một loại ẩn dụ khác nhau dựa trên phân loại của Newmark (1988). Sinh viên được yêu cầu dịch các câu sang tiếng Việt mà không sử dụng từ điển hoặc công cụ dịch.

Phương pháp định tính được thực hiện thông qua phỏng vấn bán cấu trúc với 5 sinh viên được chọn để có được hiểu biết sâu hơn về nguyên nhân cơ bản của những khó khăn của sinh viên và thái độ của họ đối với dịch ẩn dụ. Mỗi cuộc phỏng vấn được tiến hành bằng tiếng Anh để đảm bảo tính nhất quán với bối cảnh nghiên cứu. Với sự đồng ý của người tham gia, các cuộc phỏng vấn được ghi âm và sau đó được chuyển thể để phân tích. Các câu hỏi phỏng vấn tập trung vào khả năng của sinh viên trong việc nhận diện ẩn dụ trong văn bản tiếng Anh, những thách thức chính họ gặp phải khi dịch ẩn dụ sang tiếng Việt, các loại ẩn dụ họ thấy khó dịch nhất, và đề xuất của họ để cải thiện kỹ năng dịch ẩn dụ.

Dữ liệu định lượng thu được từ bảng câu hỏi và bài tập dịch được phân tích bằng thống kê mô tả, bao gồm tần số, tỷ lệ phần trăm và điểm trung bình. Kết quả được trình bày trong các bảng và được giải thích để xác định xu hướng và mô hình chung trong nhận thức và hiệu suất dịch của sinh viên. Dữ liệu định tính từ các câu trả lời câu hỏi mở và phỏng vấn bán cấu trúc được phân tích bằng phân tích chủ đề. Dữ liệu được mã hóa để xác định

các chủ đề lặp lại liên quan đến khó khăn của sinh viên, nguyên nhân cơ bản và các giải pháp được đề xuất. Việc tích hợp phân tích định lượng và định tính cung cấp sự hiểu biết toàn diện về những khó khăn trong dịch ẩn dụ của người tham gia.

Để đảm bảo độ tin cậy và giá trị của nghiên cứu, nhiều biện pháp đã được thực hiện. Việc sử dụng nhiều công cụ nghiên cứu cho phép tam giác hóa, giúp xác minh các phát hiện qua các nguồn dữ liệu khác nhau. Các mục trong bảng câu hỏi được thiết kế cẩn thận dựa trên các khung lý thuyết đã được thiết lập, do đó đảm bảo giá trị nội dung. Ngoài ra, các tiêu chí nhất quán đã được áp dụng khi phân tích bài tập dịch, điều này nâng cao độ tin cậy của phân tích. Các câu hỏi phỏng vấn phù hợp với mục tiêu nghiên cứu để đảm bảo rằng dữ liệu định tính phản ánh chính xác kinh nghiệm và nhận thức của sinh viên.

Kết quả và thảo luận

Kết quả từ bảng câu hỏi

Phân tích dữ liệu định lượng từ bảng câu hỏi cho thấy sinh viên gặp những khó khăn đáng kể trong dịch ẩn dụ. Đối với khả năng nhận diện ẩn dụ trong văn bản tiếng Anh, kết quả cho thấy việc nhận diện ẩn dụ vẫn là một thách thức lớn. Cụ thể, 22 trong số 51 sinh viên (43,1%) đồng ý hoặc hoàn toàn đồng ý rằng họ thường thấy khó nhận diện ẩn dụ. Trong khi đó, 20 sinh viên (39,2%) chọn tùy chọn trung lập, cho thấy sự không chắc chắn hoặc không nhất quán trong khả năng nhận diện ẩn dụ. Chỉ có 9 sinh viên (17,6%) không đồng ý hoặc hoàn toàn không đồng ý. Phân bố này cho thấy hơn bốn phần năm người tham gia hoặc gặp khó khăn hoặc thiếu tự tin trong việc nhận diện ẩn dụ. Ngay cả ở cấp độ năm thứ tư, nhiều sinh viên vẫn chưa phát triển đầy đủ nhận thức ổn định về ẩn dụ.

Về xu hướng dịch theo nghĩa đen, kết quả cho thấy 23 sinh viên (45,1%) đồng ý hoặc hoàn toàn đồng ý rằng họ thường dựa vào dịch theo nghĩa đen khi gặp các biểu thức ẩn dụ. Ngược lại, chỉ có 10 sinh viên (19,6%) không đồng ý hoặc hoàn toàn không đồng ý, trong khi 18 sinh viên (35,3%) vẫn trung lập. Kết quả này cho thấy dịch theo nghĩa đen vẫn là một cách tiếp cận chủ đạo trong số sinh viên. Tỷ lệ cao các câu trả lời trung lập cũng ngụ ý rằng nhiều sinh viên có thể không phản ánh một cách có ý thức về các lựa chọn dịch của họ, điều này càng góp phần vào việc thể hiện ẩn dụ không phù hợp.

Đối với nhận thức và sử dụng các chiến lược dịch ẩn dụ, dữ liệu cho thấy một phân bố tương đối cân bằng: 21 sinh viên (41,2%) đồng ý hoặc hoàn toàn đồng ý rằng họ quen thuộc với các chiến lược như giải nghĩa, sử dụng ẩn dụ tương đương, hoặc chuyển đổi ẩn dụ thành so sánh. Tuy nhiên, 21 sinh viên (41,2%) khác chọn tùy chọn trung lập. Chỉ có 9 sinh viên (17,6%) bày tỏ sự không đồng ý. Kết quả này cho thấy mặc dù nhiều sinh viên đã được tiếp xúc với các chiến lược dịch ẩn dụ, nhận thức của họ không đủ mạnh hoặc có hệ

thống. Tỷ lệ lớn các câu trả lời trung lập cho thấy kiến thức một phần hoặc bề mặt hơn là sự thành thạo tự tin.

Ảnh hưởng của sự khác biệt văn hóa đối với dịch ẩn dụ được thể hiện rõ ràng trong câu trả lời. Kết quả cho thấy sự đồng thuận mạnh mẽ, với 39 sinh viên (76,5%) đồng ý hoặc hoàn toàn đồng ý rằng sự khác biệt văn hóa ảnh hưởng đáng kể đến dịch ẩn dụ. Chỉ có 4 sinh viên (7,8%) không đồng ý, trong khi 8 sinh viên (15,7%) chọn tùy chọn trung lập. Phát hiện này nhấn mạnh nhận thức cao của sinh viên về chiều kích văn hóa của ẩn dụ. Nó cho thấy rằng sinh viên nhận ra rằng dịch ẩn dụ không chỉ liên quan đến thay thế ngôn ngữ mà còn đòi hỏi sự hiểu biết văn hóa.

Về sự tự tin khi dịch các loại ẩn dụ khác nhau, kết quả cho thấy 30 sinh viên (58,8%) đồng ý hoặc hoàn toàn đồng ý rằng họ cảm thấy tự tin hơn khi dịch ẩn dụ quy ước so với ẩn dụ sáng tạo. Trong khi đó, 18 sinh viên (35,3%) vẫn trung lập, và chỉ có 3 sinh viên (5,9%) không đồng ý. Mô hình này cho thấy ẩn dụ sáng tạo đặt ra những thách thức lớn hơn do tính mới, đặc thù văn hóa và yêu cầu về sự linh hoạt về nhận thức và ngôn ngữ cao hơn.

Kết quả từ bài tập dịch

Phân tích các bản dịch của sinh viên cho thấy năm chiến lược dịch ẩn dụ chính: dịch từ ẩn dụ sang ẩn dụ, thay thế ẩn dụ, giải nghĩa, dịch không chính xác hoặc hiểu sai, và các chiến lược hỗn hợp. Dịch từ ẩn dụ sang ẩn dụ là chiến lược được quan sát thường xuyên nhất, trong đó nhiều sinh viên thành công trong việc bảo tồn hình ảnh ẩn dụ khi có ẩn dụ tương đương trong tiếng Việt. Ví dụ, "Time is a thief that steals our moments" thường được dịch là (Thời gian là kẻ trộm đánh cắp những khoảnh khắc của chúng ta; hoặc "He has a heart of stone"; thường được dịch là "Anh ấy có một trái tim sắt đá".

Một chiến lược phổ biến khác liên quan đến việc thay thế ẩn dụ tiếng Anh bằng một ẩn dụ quen thuộc về mặt văn hóa trong tiếng Việt. Mặc dù những bản dịch này nghe tự nhiên trong tiếng Việt, đôi khi chúng làm giảm hình ảnh sinh động của ẩn dụ gốc. Một số lượng đáng kể sinh viên chọn giải nghĩa ý nghĩa ẩn dụ thay vì bảo tồn ngôn ngữ bóng. Ví dụ, "He has a heart of stone"; được dịch thành (Anh ta là người lạnh lùng và thiếu sự cảm thông). Chiến lược này đảm bảo sự rõ ràng nhưng dẫn đến mất giá trị ẩn dụ và phong cách.

Một số bản dịch cho thấy sự hiểu lầm hoặc giải thích không phù hợp về ẩn dụ, dẫn đến ý nghĩa bị bóp méo hoặc hình ảnh không liên quan. Những trường hợp này cho thấy việc nhận diện ẩn dụ không đầy đủ và nhận thức chiến lược hạn chế. Một số sinh viên kết hợp bảo tồn ẩn dụ với giải thích, phản ánh sự tự tin một phần và sự không chắc chắn.

Kết quả từ phỏng vấn bán cấu trúc

Phỏng vấn với 5 sinh viên cho thấy sự khác biệt rõ ràng trong nhận thức, khó khăn và chiến lược của sinh viên trong việc dịch ẩn dụ tiếng Anh sang tiếng Việt. Dữ liệu phỏng

vấn cho thấy sinh viên có khả năng cơ bản để nhận diện ẩn dụ, chủ yếu bằng cách chú ý đến sự không nhất quán giữa ý nghĩa đen và ý nghĩa theo ngữ cảnh. Tuy nhiên, việc nhận diện ẩn dụ thường mang tính trực giác hơn là phân tích. Nhiều sinh viên chỉ nhận ra ẩn dụ khi giải thích theo nghĩa đen trở nên vô lý, điều này có thể ảnh hưởng tiêu cực đến độ chính xác của bản dịch.

Ngoài ra, sinh viên báo cáo khó khăn đáng kể trong việc dịch ẩn dụ do sự khác biệt về văn hóa và ngữ dụng, cũng như sự không chắc chắn trong việc lựa chọn giữa dịch theo nghĩa đen, giải nghĩa hoặc thích ứng. Sinh viên liên tục xác định ẩn dụ gốc và sáng tạo là khó khăn nhất vì tính mới và nhu cầu về cải biên sáng tạo trong tiếng Việt. Ẩn dụ phổ biến đặc thù văn hóa và ẩn dụ thích ứng cũng được coi là khó, đặc biệt khi hình ảnh ẩn dụ không quen thuộc hoặc được sửa đổi. Ngược lại, ẩn dụ chết hoặc quy ước thường được coi là dễ dịch hơn do tần suất và sự quen thuộc của chúng.

Trong các cuộc phỏng vấn, sinh viên nhấn mạnh nhu cầu hỗ trợ giảng dạy nhiều hơn trong dịch ẩn dụ. Các đề xuất chính bao gồm giảng dạy tường minh các chiến lược dịch, tăng cường thực hành với các loại ẩn dụ đa dạng, tiếp xúc với các văn bản thực tế, và tăng cường tập trung vào kiến thức bối cảnh văn hóa. Những nhu cầu được nhận thức này cho thấy sinh viên nhận thức được những hạn chế của họ và mong đợi hướng dẫn có hệ thống hơn để cải thiện kỹ năng dịch ẩn dụ.

Thảo luận

Các phát hiện cho thấy nhiều sinh viên năm thứ tư ngành Ngôn ngữ Anh gặp khó khăn trong việc nhận diện ẩn dụ trong văn bản tiếng Anh. Điều này phù hợp với lý thuyết ẩn dụ khái niệm của Lakoff và Johnson (1980), nhấn mạnh rằng ẩn dụ thường được nhúng trong ngôn ngữ hàng ngày và có thể không được chú ý trừ khi người học được đào tạo để nhận ra chúng. Khi sinh viên không nhận diện được ẩn dụ, họ có xu hướng giải thích biểu thức theo nghĩa đen, điều này thường dẫn đến bản dịch không chính xác hoặc không tự nhiên.

Một phát hiện quan trọng khác là xu hướng mạnh mẽ của sinh viên trong việc dựa vào dịch theo nghĩa đen khi xử lý các biểu thức ẩn dụ. Theo Newmark (1988), dịch theo nghĩa đen có thể chấp nhận được đối với ẩn dụ chết hoặc quy ước có các tương đương trực tiếp trong ngôn ngữ đích. Tuy nhiên, đối với ẩn dụ sáng tạo hoặc đặc thù văn hóa, cách tiếp cận này thường dẫn đến mất ý nghĩa hoặc sự vụng về về mặt phong cách. Sự phụ thuộc thường xuyên của sinh viên vào dịch theo nghĩa đen phản ánh sự linh hoạt chiến lược hạn chế và đào tạo không đầy đủ về các phương pháp dịch thay thế.

Kết quả cho thấy rõ ràng rằng sinh viên nhận thức được vai trò quan trọng của văn hóa trong dịch ẩn dụ. Đa số người tham gia đồng ý rằng sự khác biệt văn hóa ảnh

hưởng mạnh đến khả năng dịch ẩn dụ chính xác của họ. Điều này hỗ trợ quan điểm của Larson (1998) rằng ẩn dụ gắn liền với văn hóa và không thể luôn được chuyển trực tiếp giữa các ngôn ngữ. Những biểu thức như (the rat race; hoặc (to throw in the towel; đòi hỏi giải thích văn hóa hơn là dịch theo nghĩa đen (Nguyen, 2022).

Cả dữ liệu bảng câu hỏi và phỏng vấn đều cho thấy ẩn dụ sáng tạo và gốc được coi là khó dịch nhất. Không giống như ẩn dụ quy ước, ẩn dụ sáng tạo thường liên quan đến hình ảnh mới và liên tưởng bất ngờ, đòi hỏi mức độ sáng tạo, giải thích và xử lý nhận thức cao hơn từ người dịch. Từ góc độ nhận thức, ẩn dụ sáng tạo đòi hỏi ánh xạ khái niệm linh hoạt giữa ngôn ngữ nguồn và ngôn ngữ đích. Theo Lakoff và Johnson (1980), những ẩn dụ như vậy không phải là các hình thức ngôn ngữ cố định mà là sự phản ánh các cấu trúc khái niệm cơ bản. Khi những ánh xạ khái niệm này không tồn tại hoặc khác nhau đáng kể trong tiếng Việt, sinh viên gặp khó khăn trong việc tìm các tương đương phù hợp.

Kết luận

Nghiên cứu này đã khảo sát những khó khăn mà sinh viên năm thứ tư ngành Ngôn ngữ Anh gặp phải khi dịch ẩn dụ tiếng Anh sang tiếng Việt. Bằng cách phân tích dữ liệu từ bảng câu hỏi, bài tập dịch và phỏng vấn bán cấu trúc, một số phát hiện chính đã được xác định. Thứ nhất, nhiều sinh viên gặp khó khăn trong việc nhận diện ẩn dụ trong văn bản tiếng Anh, cho thấy nhận thức về ẩn dụ hạn chế mặc dù có trình độ ngôn ngữ cao. Thứ hai, sinh viên cho thấy xu hướng mạnh mẽ dựa vào dịch theo nghĩa đen, ngay cả khi xử lý ẩn dụ đòi hỏi thích ứng văn hóa hoặc khái niệm. Thứ ba, sự khác biệt văn hóa được nhận thấy là nguồn gốc chính của khó khăn, đặc biệt đối với ẩn dụ thành ngữ và đặc thù văn hóa. Cuối cùng, ẩn dụ sáng tạo được coi là khó khăn nhất do tính mới và thiếu các tương đương trực tiếp trong tiếng Việt.

Những phát hiện này nhấn mạnh rằng dịch ẩn dụ vẫn là một nhiệm vụ phức tạp đòi hỏi không chỉ kiến thức ngôn ngữ mà còn sự hiểu biết văn hóa và sự linh hoạt chiến lược. Dựa trên các phát hiện, một số hàm ý sư phạm có thể được rút ra cho việc giảng dạy dịch thuật và ẩn dụ trong bối cảnh học tiếng Anh như ngoại ngữ. Thứ nhất, nhận thức về ẩn dụ nên được đưa vào tường minh trong các khóa học dịch thuật. Giảng viên có thể giới thiệu các khái niệm cơ bản từ lý thuyết ẩn dụ khái niệm để giúp sinh viên hiểu cách ẩn dụ hoạt động ngoài ý nghĩa đen (Pham & To, 2019). Thứ hai, sinh viên nên được tiếp xúc với một loạt các chiến lược dịch ẩn dụ rộng hơn, bao gồm giải nghĩa, thay thế văn hóa và tương đương ẩn dụ, thay vì chỉ dựa vào dịch theo nghĩa đen.

Ngoài ra, các hoạt động trong lớp học nên cung cấp cho sinh viên nhiều cơ hội hơn để thực hành dịch các ẩn dụ sáng tạo và đặc thù văn hóa. Thảo luận nhóm, phản hồi từ đồng nghiệp và phân tích có hướng dẫn của nhiều phiên bản dịch có thể giúp sinh viên phát

triển sự tự tin và sáng tạo. Cuối cùng, việc tích hợp kiến thức văn hóa vào giảng dạy ngôn ngữ có thể hỗ trợ sinh viên trong việc giải thích ý nghĩa ẩn dụ hiệu quả hơn.

Mặc dù có những đóng góp, nghiên cứu này có một số hạn chế. Thứ nhất, quy mô mẫu tương đối nhỏ và giới hạn ở sinh viên năm thứ tư ngành Ngôn ngữ Anh tại một cơ sở, điều này có thể ảnh hưởng đến khả năng tổng quát hóa các phát hiện. Thứ hai, nghiên cứu tập trung chủ yếu vào các bài tập dịch viết và không khảo sát dịch ẩn dụ trong bối cảnh nói hoặc đa phương thức. Ngoài ra, việc giải thích dữ liệu định tính có thể liên quan đến mức độ chủ quan mặc dù đã nỗ lực đảm bảo độ tin cậy. Các nghiên cứu trong tương lai có thể mở rộng nhóm người tham gia để bao gồm sinh viên từ các trường đại học khác nhau hoặc các cấp độ trình độ. Nghiên cứu sâu hơn cũng có thể khám phá hiệu quả của các can thiệp giảng dạy cụ thể được thiết kế để cải thiện kỹ năng dịch ẩn dụ. Ngoài ra, các nghiên cứu so sánh giữa sinh viên dịch và dịch giả chuyên nghiệp có thể cung cấp hiểu biết sâu hơn về sự phát triển của năng lực dịch ẩn dụ.

Tài liệu tham khảo

- Khoa, N. V. (2021). A study on English animal idioms from the perspectives of cultural metaphor and their translation into Vietnamese. *Tạp chí Khoa học Ngoại ngữ*, (68), 69-85.
- Lakoff, G., & Johnson, M. (1980). *Metaphors we live by*. University of Chicago Press.
- Larson, M. L. (1998). *Meaning-based translation: A guide to cross-language equivalence*. University Press of America.
- Littlemore, J., & Low, G. (2006). *Figurative thinking and foreign language learning*. Palgrave Macmillan.
- Newmark, P. (1988). *A textbook of translation*. Prentice Hall.
- Pham, T. B. N., & To, M. T. (2019). The application of conceptual metaphors to teaching English idioms to English-majored students in Viet Nam. *Theory and Practice in Language Studies*, 9(6), 610–619. <https://doi.org/10.17507/tpls.0906.02>